

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TR- NG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 219 /2017/HSST
Ngày 8 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thuý Hà

Các hội thẩm nhân dân:

- 1 .Bà Hoàng Thị Thiệu
2. Bà Nguyễn Thị Thân

Thư ký phiên toà : Bà Phạm Thị Thanh Thủy - Thư ký Toà án nhân dân
quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà
Nội*** tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hương Giang - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 8 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường TL
– quận H - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
289 /2017/ HSST ngày 25 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số 290 / 2017/ QĐ – ST ngày 23 / 7 /2017 đối với bị cáo:

Bùi Thu H, sinh năm 197X;Đăng ký HKTT: 2B TS, phường Q, quận ĐĐ, Thành
phố Hà Nội ;Chỗ ở: Lang thang;Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12 /12;
Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc : Kinh; Tôn giáo : Không; Con ông: Bùi Sỹ L và bà
Trương Thị K;Tiền án : Ngày 25/6/2014 Tòa án nhân dân quận T xử phạt 18 tháng
tù về tội trộm cắp tài sản (chưa xóa án). Ngày 10/1/2001 Tòa án nhân dân quận ĐĐ
xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã xóa án).Ngày 18/7/ 2006 Tòa án
nhân dân quận H xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã xóa án);Tiền sự :
Có 12 tiền sự đã hết thời hiệu (từ năm 1987 đến năm 2008 bị công an xử phạt hành
chính về các tội trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản, đánh bạc, tàng trữ trái phép chất
ma túy) .Bị bắt ngày 18/ 5/2017 hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 1- công an
Thành phố Hà Nội. Số giam : 3084 P1, BG : M3; Danh chỉ bản số 314 lập ngày 23/
5 /2017 tại Công an quận H, Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà

Người bị hại: Chị Nguyễn Thu N - sinh năm 196X

Trú tại: Số 217 A , phường KM, quận T , Thành phố Hà Nội. Người bị hại vắng mặt tại phiên toà

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 12h50' ngày 18/5/2017 Bùi Thu H đi xe máy Atila màu trắng BKS 29 X8 – 3800 đến khu vực ngã tư phố H - phường NTN - quận H – Thành phố Hà Nội thì phát hiện chị Nguyễn Thu N (SN 1969 ; Trú tại : Số 217 A , phường KM, quận T, Thành phố Hà Nội) đang điều khiển xe máy Vision màu đen có treo 1 túi xách ở chỗ để chân trước và đang dừng đèn đỏ giao thông , khi đang dừng đèn đỏ thì bất ngờ có một người đàn ông đi xe máy đâm vào đuôi xe phía bên trái xe chị N làm chị N quay lại nhìn . Lợi dụng lúc chị N không chú ý, H dùng tay trái lấy chiếc túi xách đang treo ở xe chị N và điều khiển xe máy chạy theo hướng LĐ – HM để tẩu thoát. Lúc này anh Phạm Bảo T (SN: 1992; Trú tại : 217 A đường TC, phường PM, quận T, Thành phố Hà Nội) cũng đang dừng xe tại ngã tư phố S nhìn thấy H lấy trộm nên đã điều khiển xe máy đuổi theo H qua các tuyến phố NCT rẽ trái LĐ rồi rẽ qua phố HM thì bắt đầu hô hoán “ cướp, cướp” . Cùng lúc này tổ công tác đội cảnh sát hình sự phối hợp với công an phường phố S và NTN đang tuần tra chống tội phạm trên tuyến đường HM liền tiến hành bắt giữ H

Vật chứng thu giữ gồm 1túi xách màu ghi xám kích thước 20cm x 30 cm nhãn hiệu Linh Long LV , 1 điện thoại Nokia Lumila 730, 1 thẻ ATM ngân hàng VIB mang tên chị Nguyễn Thị N và số tiền mặt 2.500.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu định giá số tài sản trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐGTS ngày 13/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận H kết luận:

- Chiếc túi xách màu ghi xám nhãn hiệu Linh Long LV trị giá 200.000 đồng
- Điện thoại di động Nokia Lumila 730 trị giá 1000.000 đồng

Tổng giá trị tài sản H trộm cắp là 3.700.000 đồng. Tài sản đã được thu hồi và trao trả lại cho người bị hại, chị Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự

Tại cơ quan điều tra, Bùi Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đối với người đàn ông đã va chạm xe với chị N, H khai không quen biết nên không có căn cứ xác minh xử lý

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SYE Atila màu trắng BKS 29 X8 – 3800 SK 029972, SM029972 H sử dụng để trộm cắp. Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận H đã xác minh làm rõ chủ sở hữu chiếc xe là của chị Nguyễn Thùy L (SN: 1992; Trú tại: Ngõ 2, phường QA, quận T, Thành phố Hà Nội) là con gái của H. Chị L không biết việc H mượn xe là để đi trộm cắp tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận H đã ra quyết định trao trả chiếc xe trên cho chị L

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản

Tại cơ quan điều tra, bị can khai nhận hành vi tội phạm như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 215/ CT/ VKS -HS ngày 16 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận H – Thành phố Hà Nội đã truy tố Bùi Thu H về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như tại cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát kết luận phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thu H phạm tội “trộm cắp tài sản” . Áp dụng khoản 1 điều 138 , điểm g khoản 1 điều 48 , điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu dân sự nên không xem xét

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H - Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Thu H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h 50' ngày 18/5/2017 Bùi Thu H đi xe máy Atila màu trắng BKS 29 X 8 - 3800 đến khu vực ngã tư phố S phường NTN, quận H, Thành phố Hà Nội Bùi Thu H đã có hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị N trị giá tài sản 3.700.000 đồng. Về dân sự bị hại Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản không có yêu cầu về dân sự

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và lo lắng cho nhân dân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó bị cáo đã phạm tội “trộm cắp tài sản”. Tại phiên tòa bị cáo H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Bùi Thu H phạm tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận H - Thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Nhân thân bị cáo có 1 tiền án chưa được xóa nay lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không chịu sửa đổi vẫn cố tình phạm tội. Phạm tội lần này là trường hợp tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự. Do đó cần thiết phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc, đủ dài để cho bị cáo có cơ hội cải

tạo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian. Viện kiểm sát nhân dân quận H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 18 đến 24 tháng tù, là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Bởi vậy Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 33 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Do đó cần cho bị cáo H hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu về dân sự nên không xem xét

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Thu H phạm tội: “ *Trộm cắp tài sản* ”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g khoản 1 điều 48, Điều 33;, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thu H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18 / 5/ 2017

Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu về dân sự nên không xem xét

* Về án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo Bùi Thu H phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 231,234 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.
Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Bị cáo
- VKSND TP Hà Nội
- Viện kiểm sát ND quận H
- Công an quận H
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận H
- Trại tạm giam số 1- CATP Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Thúy Hà

